

Bản án số: 206/2026/HSST

Ngày: 21/5/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

**- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Tạ Thị Ngân.

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Bà Lưu Thị Hà

2. Bà Hoàng Thị Thuý Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Anh Tú- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5- Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026 tại phòng xét xử - Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 189/2026/TLST – HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2026/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

**Vũ Tiến T** sinh năm 1988; tại Hà Nội ; ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 5, phường B, T phố Hà Nội ; Giới tính: N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 12/12; Quốc tịch: Việt N, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; CCCD số 001088002679; Con ông: Vũ Văn K và bà: Nguyễn Thị D, Vợ: Phan Thị Duyên- sinh năm 1990; Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000013 ngày 27/2/2026 do Công an PC11B (Việt Hưng) lập và Trích lục Tiền án, tiền sự do phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an T phố Hà Nội cung cấp; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05 tháng 01 năm 2026; có mặt tại phiên tòa.

Bị Hại: Cháu Lương N- sinh ngày 10/5/2024; Địa chỉ: Tổ 5- phường B, T phố Hà Nội (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của cháu Lương N: Chị Nguyễn Thị Thu T- sinh năm 2004 và anh Lương Hoàng D- sinh 2003; cùng trú tại: Tổ 5- phường B, quận B, T phố Hà Nội (đều có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 26/4/2025 chị Nguyễn Thu T (SN: 2004, HKTT: Tổ 5 phường B, T phố Hà Nội) đi cùng chồng là anh Lương Hoàng D (SN: 2003, HKTT: Tổ 5 B, B, Hà Nội), con gái là Nguyễn Bảo Hân (Sinh ngày: 11/02/2022), trên tay chị T bế con trai là Lương N (Sinh ngày: 10/5/2024) về nhà tại số 23 ngách 196/11 đường B, phường B, T phố Hà Nội thì gặp Vũ Tiến T là hàng xóm nhà chị T. Khi gặp, T nói chuyện với anh D về việc anh D xả nước sinh hoạt ra ngõ làm ảnh hưởng đến sinh hoạt chung. Giữa T, anh D và chị T xảy ra to tiếng cãi vã nhau. T đã nhặt 01 chiếc ghế gỗ cao khoảng 40cm, mặt ghế bằng gỗ hình tròn, trụ và chân ghế bằng Inox màu đen ở cạnh vị trí T đang đứng ném về phía chị T làm trúng vào phần trán bên trái của cháu Lương N. Thấy vậy mọi người xung quanh can ngăn nên sự việc dừng lại. Chị T bế cháu N về nhà và thấy phần trán cháu N bị sưng đỏ phù nề quấy khóc nên đã đưa cháu N đến bệnh viện Đa khoa Tâm Anh cấp cứu sau đó chuyển sang bệnh viện Việt Đức để khám và điều trị. Tại phiếu khám bệnh ngày 26/4/2025 của Bệnh viện đa khoa Tâm Anh chẩn đoán thương tích của cháu Lương N như sau: Chảy máu dưới nhện thùy trán trái, vỡ xương trán (S02) (S06.6).

Ngày 27/5/2025 chị Nguyễn Thu T làm đơn trình báo và yêu cầu khởi tố bị can đối với Vũ Tiến T về tội Cố ý gây thương tích.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Tiến T khai nhận đã có hành vi dùng ghế ném về phía chị T và trúng vào vùng đầu cháu N như nội dung nêu trên. T khai việc ném ghế là ném chị T chứ không nhằm vào cháu N, T nhận thức hành vi của mình là sai, thường xuyên thăm cháu N và thanh toán toàn bộ tiền viện phí cho cháu N.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc ghế tròn xoay cao 40cm, mặt ghế tròn bằng gỗ ép đường kính 31cm, có trụ hình tròn bằng Inox màu trắng, bên trên chân ghế có gắn vòng tròn bằng Inox, đường kính 30cm, chân ghế có 5 bánh xoay bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng.

Ngày 30/5/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố Hà Nội ra Quyết định trưng cầu giám định số C2192 gửi Trung tâm pháp y Hà Nội đề nghị Giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của cháu Lương N.

Tại bản kết luận giám định số 973 đề ngày 27/9/2025 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Hà Nội kết luận:

*Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.*

1. Các kết quả chính:

- Vỡ xương trán phải chiều dài > 5cm, điện não không có sóng kích thích: 16%.

- Tụ máu ngoài màng cứng còn hình ảnh trên phim chụp ngày 29/5/2025: 11%.

2. Kết luận:

2.1 Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Lương N tại thời điểm giám định là: 25%. Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT.

2.2 Các kết luận khác: Cơ chế hình T thương tích: Thương tích của cháu Lương N do vật tày gây nên.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSKV5 ngày 22/4/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố bị cáo Vũ Tiến T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận mặc dù không mong muốn nhưng do nóng giận, bị cáo đã gây ra thương tích cho cháu N. Bị cáo tỏ ra rất ăn năn hối cải, mong gia đình cháu N tha thứ.

Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Thu T và anh Lương Hoàng D trình bày: Anh D, chị T giữ nguyên toàn bộ lời khai anh chị đã trình bày tại hồ sơ vụ án. Anh D, chị T tự mình đại diện để bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu N nên giữ nguyên đề nghị về việc không mời người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu N trong quá trình xét xử do anh D, chị T đã tự thỏa thuận được với bị cáo T về vấn đề bồi thường thiệt hại do hành vi gây thương tích của bị cáo T đối với cháu N. Anh D, chị T cũng đề nghị Tòa án xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Vũ Tiến T đã đủ yếu tố cấu T tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47, của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Tiến T từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Vũ Tiến T cho UBND phường B- T phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Hai bên đã thỏa thuận xong về vấn đề dân sự nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ghế tròn xoay cao 40cm, mặt ghế tròn bằng gỗ ép đường kính 31 cm, có trụ hình tròn bằng Inox màu trắng, bên trên chân ghế có gắn vòng tròn bằng Inox, đường kính 30 cm, chân ghế có 5 bánh xoay bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khẩn nhận tội, bị cáo và bị hại đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát Khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/4/2025, tại khu vực ngõ trước cửa nhà số 23 ngách 196/11 đường B, phường B, T phố Hà Nội, bị cáo Vũ Tiến T có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (ghế xoay) gây thương tích cho cháu Lương N (11 tháng, 16 ngày tuổi) tỷ lệ tổn thương sức khỏe là 25%.

[3] Hành vi của bị cáo Vũ Tiến T đã có đủ yếu tố cấu T tội: “có ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ về tính mạng và sức khỏe của con người được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy cần phải được xử lý bằng một bản án hình sự của Nhà nước mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng cũng như trong việc đấu tranh đối với loại tội phạm này nói chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Tiến T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 220.000.000 đồng (do đại diện bị hại nhận thay) để khắc phục hậu quả, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy lẽ ra phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, tuy nhiên do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thực sự ăn năn hối cải, đã tích cực phối hợp với gia đình bị hại để khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Không

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Tiến T đã tự nguyện bồi thường cho cháu Lương N (do anh Lương Hoàng D và chị Nguyễn Thu T là bố mẹ ruột của cháu N đại diện nhận thay) tổng số tiền là 220.000.000 đồng. Chị T, anh D không có yêu cầu gì khác về vấn đề trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Đối với 01 chiếc ghế tròn xoay cao 40cm, mặt ghế tròn bằng gỗ ép đường kính 31 cm, có trụ hình tròn bằng Inox màu trắng, bên trên chân ghế có gắn vòng tròn bằng Inox, đường kính 30 cm, chân ghế có 5 bánh xoay bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần cho tịch thu tiêu hủy.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:
  - Xử phạt bị cáo Vũ Tiến T 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Vũ Tiến T cho UBND phường B- T phố Hà Nội quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ghế tròn xoay cao 40cm, mặt ghế tròn bằng gỗ ép đường kính 31 cm, có trụ hình tròn bằng Inox màu trắng, bên trên chân ghế có gắn vòng tròn bằng Inox, đường kính 30 cm, chân ghế có 5 bánh xoay bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng..

*(Hiện có tại Thi hành án dân sự T phố Hà Nội- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/6/2026).*

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Tiến T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND T phố Hà Nội;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ- Công an T phố Hà Nội;
- VKS nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội;
- THADS T phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Tạ Thị Ngân**

**T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**